

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SẦM SƠN, TỈNH THANH HÓA**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hùng;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thơm;

Ông Phạm Văn Hay;

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213; Điều 235 và Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 107; Điều 110; Điều 116 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 8 Điều 26; điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 23/2024/TLST/HNGĐ ngày 05 tháng 02 năm 2024;

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên Đơn: Chị Nguyễn Thị T – Sinh năm 1985;

Địa chỉ: Khu phố K, phường T, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: Anh Đào Minh V – Sinh năm 1982;

Địa chỉ: Khu phố K, phường T, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Đào Minh V.

Về con chung: Chị T, anh V có 02 con chung là các cháu Đào Nguyễn Tường V - sinh ngày 14/02/2010 và cháu Đào Linh A - sinh ngày 19/9/2015. Giao cháu V và cháu A cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, anh V có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung là 1.500.000 đồng/cháu/tháng, 02 cháu là 3.000.000 đồng/tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 9 năm 2024 đến khi các cháu thành niên. Anh V được quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung không ai được cản trở.

Về tài sản, công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về án phí: Chị Nguyễn Thị T nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0004775 ngày 02/02/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sầm Sơn - chị T nộp đủ án phí. Anh Đào Minh V phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng định kỳ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi án có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6; Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP. Sầm Sơn;
- Chi cục THADS TP. Sầm Sơn;
- UBND xã T, huyện T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Văn Hùng